|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn:  2/1/2023 | Tiết theo PPCT | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Ghi chú |
| 28 | 27/3/2024 | 6A | 3 |  |
| 28/3/2024 | 6B | 5 |  |
| 28/3/2024 | 6C | 2 |  |
| 29/3/2024 | 6D | 3 |  |
| 29/3/2024 | 6E | 1 |  |

# **BÀI 11: BẢO QUẢN TRANG PHỤC**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Công Nghệ; lớp: 6

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

# 

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết cách bảo quản trang phục đúng cách để giữ vẻ đẹp, độ bền và tiết kiệm chi tiêu cho may mặc.

**2. Năng lực**

**a) Năng lực công nghệ**

- HS có khả năng bảo quản trang phục hợp lí.

- Sử dụng công nghệ : Đọc được tài liệu hướng dẫn sử dụng các thiết bị, sản phẩm công nghệ phổ biến trong gia đình. Sử dụng, bảo quản đúng cách, hiệu quả một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.

- Đánh giá công nghệ : Đưa ra được nhận xét cho một sản phẩm công nghệ phù hợp về chức năng, độ bền, thẩm mĩ, hiệu quả, an toàn. Lựa chọn được sản phẩm công nghệ phù hợp trên cơ sở các tiêu chí đánh giá.

**b) Năng lực chung**

- Tự nghiên cứu thu thập thông tin, dữ liệu qua nội dung trong SGK để trả lời các câu hỏi của GV.

- Hợp tác theo nhóm giải quyết vấn đề trong nội dung bảo quản trang phục.

- Giải quyết các vấn đề có gắn với thực tiễn về bảo quản trang phục.

**3. Phẩm chất**

- HS có khả năng bảo quản trang phục đúng cách.

- Có ý thức sử dụng trang phục một cách hợp lí.

- Có ý thức bảo vệ môi trường.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK Công nghệ 6.

- Các hình ảnh về là (ủi) quần áo an toàn và không an toàn.

- Hình 11.3 trang 59 SGK và ý nghĩa của các kí hiệu giặt là trong hình.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh:** Sgk, dụng cụ học tập, đọc bài trước theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: E*m thường bảo quản trang phục của mình như thế nào?

*- HS xem tranh, tiếp nhận nhiệm vụ và nêu lên suy nghĩ của bản thân:* em thường giặt và phơi khô, sau đó gấp cẩn thận xếp vào tủ đồ,…

*- GV đặt vấn đề:* Làm thế nào để, sử dụng trang phục một cách phù hợp, giữ được trang phục bền, đẹp? Để có được bộ trang phục yêu thích bền, đẹp thì chúng ta tìm hiểu **bài 11: Bảo quản trang phục.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Giặt, phơi hoặc sấy**

**a. Mục tiêu:** HS biết được các bước giặt, phơi sấy trang phục.

**b. Nội dung:** - Có bao nhiêu bước trong sơ đồ 11.1? Nêu cụ thể cách thức thực hiện từng bước. Câu hỏi hình thành kiến thức trang 57 SGK

**c. Sản phẩm học tập:**

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung trong hình 11.1 và thảo luận theo cặp trả lời các câu hỏi:    + Vì sao phải kiểm tra và phân loại trang phục trước khi giặt?  + Khi giặt không nên đổ xà phòng trực tiếp lên quần áo, vì sao?  - GV có thể hỏi HS thêm các câu hỏi như: Gia đình em thường giặt quần áo bằng máy giặt hay bằng tay?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **1. Giặt, phơi hoặc sấy**  - Để giặt trang phục sạch, nhanh, tiết kiệm nước và xà phòng, không bị phai màu, lẫn màu, cần thực hiện theo các bước (H11.1 SGK):  Bước 1: Chuẩn bị giặt  Bước 2: Giặt  Bước 3: Phơi hoặc sấy |

**Hoạt động 2: Là (ủi)**

**a. Mục tiêu:** Biết cách sử dụng bàn là đúng cách và an toàn.

**b. Nội dung:** Câu hỏi hình thành kiến thức trang 58 SGK

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS trả lời lần lượt các câu hỏi.  + Vì sao khi sử dụng bàn là cần điều chỉnh nhiệt độ?  + Nếu không có bàn là, em sẽ làm thế nào để quần áo ít bị nhăn?  + Sử dụng bàn là như thế nào cho an toàn?  - GV có thể tổ chức hoạt động nhóm cho câu hỏi: “Sử dụng bàn là như thế nào cho an toàn?”  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả:   * Khi sử dụng bàn là cần điều chỉnh nhiệt độ vì để có độ nóng thích hợp với từng loại vải, tránh quá nóng gây cháy quần áo, hoặc quá nguội làm cho việc là đồ không hiệu quả. * Nếu không có bàn là, khi giặt xong, cần giữ phẳng quần áo, treo lên mắc áo thì quần áo sẽ ít bị nhăn. * Sử dụng bàn là an toàn:   Cắm dây vào ổ điện. Phải luôn đảm bảo rằng ổ cắm cung cấp điện đúng với yêu cầu của bàn là.  Cắm phải được đảm bảo là an toàn, không được rò rỉ điện.  Dựng đứng bàn là (ủi) khi đang chờ để ủi mặt áo tiếp theo hay đổi áo quần để ủi tiếp. Không để phần mặt phẳng của bàn là tiếp xúc với bất cứ bề mặt nào, hạn chế nguy cơ nhiệt độ quá cao gây cháy cho các mặt tiếp xúc.  Không chạm tay vào bàn là khi đang sử dụng.  Sau khi là xong nên rút dây điện, đợi bàn là nguội hẳn rồi hãy đem đi cất để đảm bảo an toàn sau khi sử dụng, cũng như tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra.  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **II. Là (ủi)**  - Khi là, cần:  + Chọn nhiệt độ thích hợp  + Là theo chiều dọc vải, không để bàn là lâu trên mặt vải.  + Là theo dọc chiều vải, không để bàn là lâu trên mặt vải.  - Sau khi là, treo quần áo lên mắc để tránh bị nhăn trở lại. |

**Hoạt động 3: Cất giữ trang phục**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cất giữ trang phục đúng cách.

**b. Nội dung:** Em đã cất giữ trang phục của gia đình mình như thế nào?

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: *Em đã cất giữ trang phục của gia đình mình như thế nào?*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **III. Cất giữ trang phục**  - Trang phục sử dụng thường xuyên nên treo bằng mắc áo hoặc gấp gọn gàng và cất vào tủ.  - Những trang phục chưa dùng đến có thể đóng túi, buộc kín để tránh ẩm mốc, gián, công trùng,… |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi:*

1) GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn?”.GV yêu cầu HS trong vòng 5 phút vẽ lại sơ đồ tóm tắt các bước giặt, phơi/sấy.

2) Bảo quản trang phục như thế nào mới giữ được độ bền và đẹp của trang phục?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS về nhà:*

1) Nêu các bước là (ủi) quần áo may từ vải sợi tự nhiên?

2) Em đã làm công việc gì để bảo quả trang phục của mình và gia đình? Hãy mô tả cách làm đó.

3) Em hãy cho biết ý nghĩa của các kí hiệu có trên nhãn trang phục trong phục H11.3



*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo vào tiết học sau.*

*- GV tổng kết lại thức cần nhớ của bài học, đánh giá kết quả học tập trong tiết học.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và phiếu học tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*